

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HSST

Ngày: 22/9/2017

Vụ: Nguyễn Hoàng L

"Vi phạm QĐVĐKPTGTĐB"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Toàn.

2. Bà Trần Thị Ngãi.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Đăng Khoa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà: Bà Thái Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, Toà án nhân dân huyện Triệu Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Hoàng L**, sinh năm 1981 tại Quảng Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 5, phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; Điều trú tại: Khu phố 5, phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; năm 2012 ly hôn với chị Hà Thị D, sinh năm 1982; vợ Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1989; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2010/HSST ngày 29/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Hoàng L 12 tháng tù, được trừ thời gian tạm giam 01 tháng 08 ngày nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 21 tháng 14 ngày kể từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1940 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn C: Bà Văn Thị S, sinh 1954; Trú tại: Thôn Tân Phổ, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (là vợ của ông Nguyễn Văn C); chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1976; trú tại: Số nhà 6/133 Phùng Hưng, phường Thuận Thành, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Hà Xá, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979, trú tại: Số nhà 2A/4/40 Lịch Đới, phường Đức, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị Nguyễn

Thị Bích N, sinh 1983; trú tại: Thôn Tân Phổ, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh 1988; trú tại: Thôn Tân Phổ, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; anh Nguyễn Đức Sao M, sinh 1990; trú tại: Bản Châu Sơn, xã Châu Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; anh Nguyễn Đức Thành C, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Tân Phổ, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (là các con của ông Nguyễn Văn C).

Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn Tân Phổ, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Văn bản ủy quyền ngày 23/3/2017) - Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L, trụ sở: Số 82 Ngô Quyền, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Đại diện theo ủy quyền có ông Trương Mạnh L – Phó giám đốc công ty (Văn bản ủy quyền ngày 21/8/ 2017 của Giám đốc Công ty) - Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hoàng L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 12/3/2017, Nguyễn Hoàng L là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Mạnh L, có giấy phép lái xe hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 30/8/2013, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, có tải trọng 4.100 kg (4,1 tấn) màu sơn xanh, biển kiểm soát 74C-032.71, lưu thông trên đường Lê Lợi thuộc địa phận tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, theo hướng Quốc lộ 1A đến khu kinh tế mới xã Triệu Thượng. Đây là đoạn đường đổ nhựa phẳng và hai bên đường không bị giới hạn tầm nhìn, nên L điều khiển xe chạy tốc độ khoảng 50km/h. Khi đến ngã tư giao nhau không có vòng xuyến giữa đường Lê Lợi và đường Nguyễn Hoàng, thuộc tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong; L không giảm tốc độ, nên tông vào xe mô tô biển kiểm soát 74D1-097.37 do ông Nguyễn Văn C điều khiển lưu thông trên đường Nguyễn Hoàng đến từ bên phải, gây ra vụ tai nạn. Hậu quả: Ông Nguyễn Văn C bị thương đưa đi cấp cứu và chết tại bệnh viện, 02 xe hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định số 175/KLGD-PC54 ngày 20/3/2017 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 74C-032.71 và xe mô tô biển kiểm soát 74D1-097.37 là: Góc dưới bên phải xe ô tô biển kiểm soát 74C-032.71 bao gồm các vị trí: Ốp tai xe, cản trước, bàn đạp chân dưới, lốp trước, cầu trước va chạm với phần bên trái xe mô tô biển kiểm soát 74D1-097.37 bao gồm các vị trí: Gương chiếu hậu, đầu mút tay cầm, ốp thân xe, thân ngang đạp chân chống giữa, 1/3 cánh mang.

Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô biển kiểm soát 74C-032.71 tác động so với xe mô tô biển kiểm soát 74D1-097.37 là từ trái sang phải trong trạng thái 2 xe có hướng chuyển động theo phương vuông góc với nhau.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 74C-032.71 với xe mô tô biển kiểm soát 74D1-097.37 trên hiện trường là: Khu vực phía trước dấu vết đánh số (1) và (2) được mô tả và ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường, thuộc khu vực giao nhau giữa đường Nguyễn Hoàng với Lê Lợi.

Tại Bản kết luận giám định số 183/KLGD-PC54 ngày 03/4/2017 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Lốp trước bên phải xe ô tô 74C-032.71 bị rách thủng do va chạm với đầu mút thân ngang đạp chân chống giữa bên trái xe mô tô biển kiểm soát 74D1-097.37 trong khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 155/KLGD-PC54 ngày 07/4/2017 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1940, trú tại: Thôn Tân Phổ, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, chết do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KLGD ngày 10/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong, kết luận: Trị giá thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 74D1-097.37 là 10.760.000 đồng.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 12/3/2017 của Công an huyện Triệu Phong đối với Nguyễn Hoàng L, kết quả: 0,00miligam/lít khí thở.

Tại bản cáo trạng số 16/QĐ/KSĐT-TA ngày 14/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố Nguyễn Hoàng L về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Hoàng L từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự và bị cáo, cụ thể: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L và bị cáo Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại tổng số tiền 180.000.000 đồng, trong đó: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L bồi thường số tiền 160.000.000 đồng, đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp là số tiền 125.000.000 đồng, thời hạn bồi thường tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến ngày 12/10/2017 phải bồi thường xong số tiền trên. Bị cáo Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 20.000.000 đồng cho gia đình người bị hại. Bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L số tiền 20.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, C số 450048000294 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 30/8/2013 mang tên Nguyễn Hoàng L (Giấy phép lái xe hiện lưu tại hồ sơ vụ án).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 12/3/2017, Nguyễn Hoàng L có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74C-032.71, lưu thông trên đường Lê Lợi thuộc địa phận tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong. Khi đến ngã tư giao nhau không có vòng xuyến giữa đường Lê Lợi và đường Nguyễn Hoàng, L không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe mô tô biển kiểm soát 74D1-097.37 do ông Nguyễn Văn C điều khiển lưu thông trên đường Nguyễn Hoàng đến từ bên phải, nên đã tông vào xe mô tô do ông Nguyễn Văn C điều khiển, hậu quả ông Nguyễn Văn C bị thương đưa đi cấp cứu và chết tại bệnh viện, thiệt hại về tài sản 10.760.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ; khoản 3, 5 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, do đó đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng; Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù năm 2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 21 tháng 14 ngày, tuy nhiên sau khi hết thời hạn xóa án tích đến nay đã gần 4 năm bị cáo không phạm tội mới nên bị cáo được coi như chưa bị kết án, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, phạm tội do vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, nghề nghiệp ổn định. Căn cứ vào điểm b2

mục 1 Điều 1 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 thấy bị cáo đủ điều kiện để xem xét cho hưởng án treo, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của người bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại, cụ thể các khoản sau: Tiền quan tài: 18.000.000 đồng; tiền khăn áo chế, các vật dụng khâm liệm: 12.700.000 đồng; tiền thuê rạp, bàn ghế: 6.400.000 đồng; tiền thuê xe tang: 2.000.000 đồng; tiền thuê người đào huyệt, xây huyệt: 1.500.000 đồng; tiền viện phí, xe cứu thương 115: 1.500.000 đồng, tiền làm bia (bia mộ người mất): 2.500.000 đồng; chi phí lo hậu sự, nhang đèn, hoa quả: 14.000.000 đồng; tiền sửa xe máy do hư hỏng: 14.000.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần: 82.200.000 đồng; tiền trợ cấp vợ người bị hại: 30.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền 180.000.000 đồng; trong đó: Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại 160.000.000 đồng, đã bồi thường 35.000.000 đồng; còn phải bồi thường tiếp 125.000.000 đồng và thời hạn bồi thường tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến ngày 12/10/2017 phải bồi thường đủ số tiền 125.500.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đủ 20.000.000 đồng cho gia đình người bị hại. Bị cáo có trách nhiệm bồi hoàn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L số tiền 20.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận này là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự 2015 nên cần công nhận sự thỏa thuận của đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của người bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự và bị cáo.

Về xử lý tài sản và giấy tờ tạm giữ: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 74D1-097.37; trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, biển kiểm soát 74C-032.71. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của người bị hại và đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L không có yêu cầu gì về những tài sản được trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cơ quan điều tra đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1, C số 450048000294 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 30/8/2013 mang tên Nguyễn Hoàng L hiện lưu tại hồ sơ vụ án. Xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo nên cần trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo. Bị cáo có trách nhiệm liên hệ với Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị để nhận lại giấy phép lái xe khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm; Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; xử phạt: **Nguyễn Hoàng L: 15 (mười lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/9/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng L cho UBND phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự và bị cáo: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L và bị cáo Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại tổng số tiền 180.000.000 đồng, cụ thể:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 160.000.000 đồng, đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 125.000.000 đồng. Thời hạn bồi thường tính từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày 12/10/2017 phải bồi thường đủ số tiền 125.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*) cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường đủ số tiền này.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng L có trách nhiệm bồi hoàn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) và có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng M L phải chịu 6.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS, CA huyện Triệu phong;
- Chi Cục THADS huyện Triệu Phong;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Phước

